

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN | 2012



NỘI DUNG

4

Lịch sử hoạt động của công ty

9

Báo cáo của Hội đồng quản trị

12

Báo cáo của Ban Giám đốc

17

Báo cáo tài chính

18

Bản giải trình Báo cáo tài chính và
Báo cáo kiểm toán

21

Các công ty có liên quan

22

Tổ chức và nhân sự

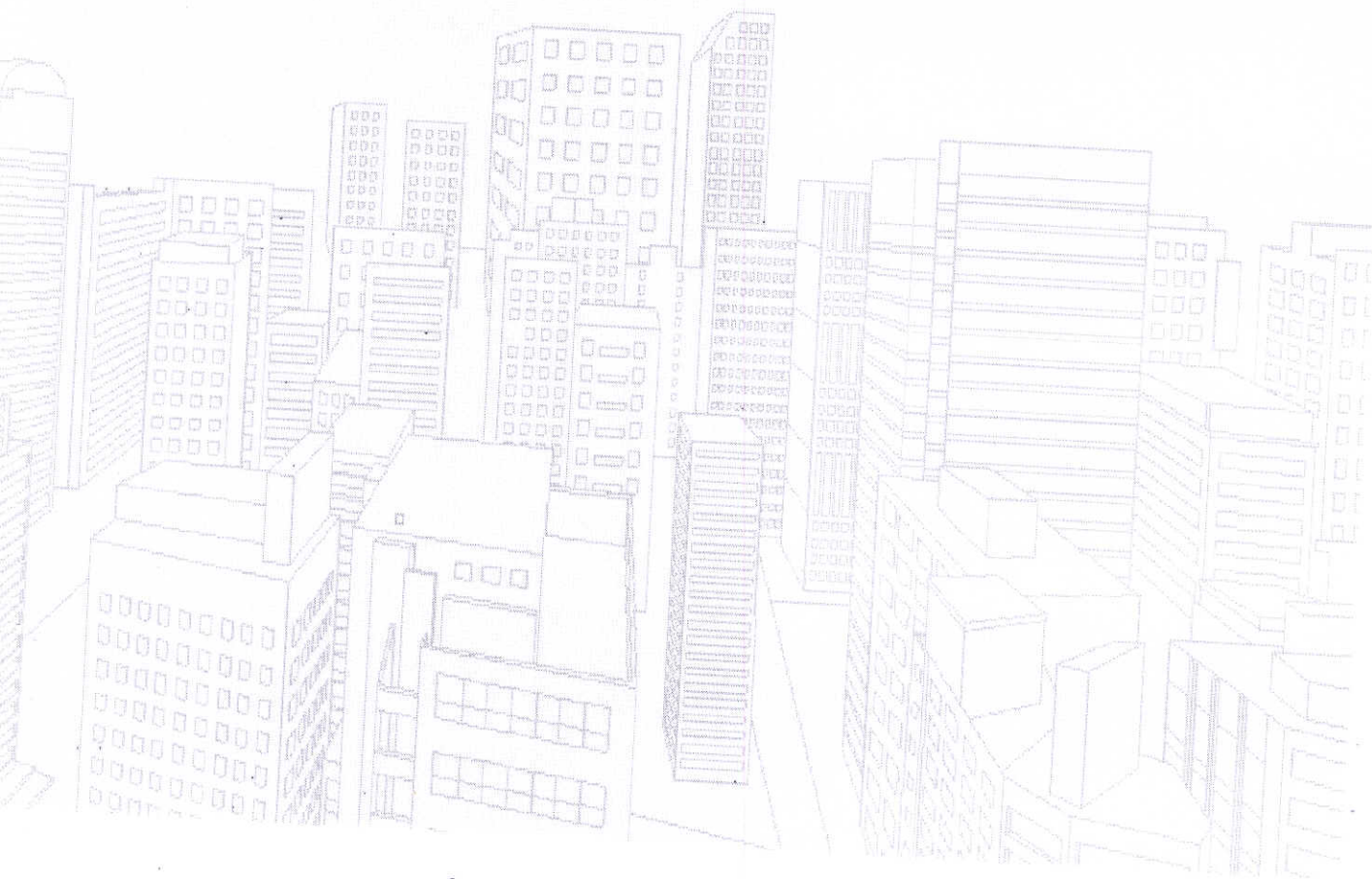
26

Thông tin cổ đông/thành viên góp
vốn và Quản trị Công ty



Handwritten signature or mark.

- ♦ Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN WOORI CBV**
- ♦ Tên giao dịch bằng tiếng Anh: **WOORI CBV SECURITIES CORPORATION**
- ♦ Tên viết tắt: **WOORI CBV**
- ♦ Địa chỉ trụ sở chính: **14 Trần Bình Trọng – Hoàn Kiếm – Hà Nội.**
- ♦ Điện thoại: **04 3941 3369** Fax: **04 3941 0248**
- ♦ E-mail: **Support@wooricbv.com**
- ♦ Website: **www.wooricbv.com**
- ♦ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015053 do Sở KH&ĐT cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 .
- ♦ Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán.
- ♦ Mã số thuế: 0102113316
- ♦ Vốn điều lệ (tính đến 31/12/2012): 135,000,000,000 đồng (Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng).



LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



Những sự kiện quan trọng

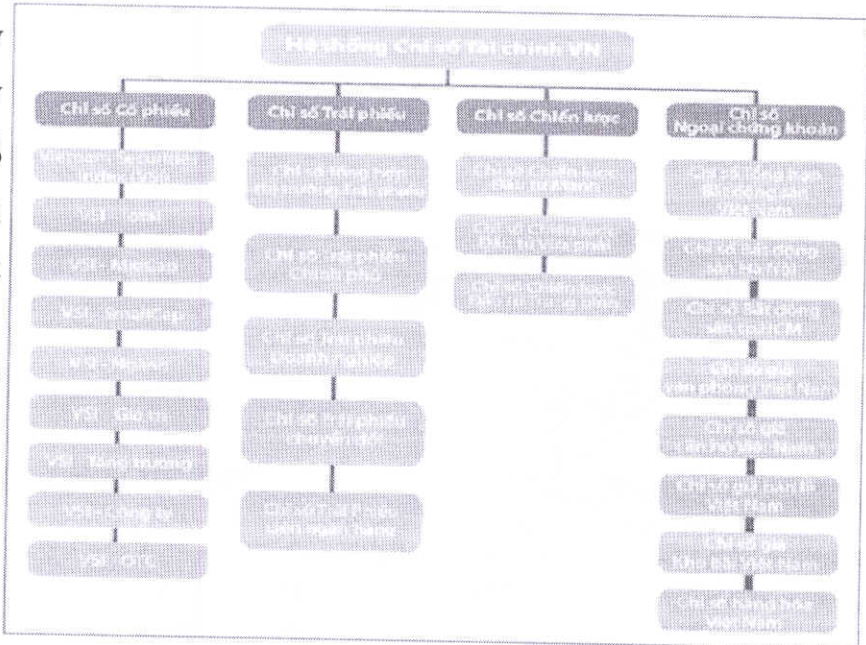
Việc thành lập

- Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV (tiền thân là Công ty cổ phần chứng khoán Biển Việt) được thành lập ngày 18 tháng 12 năm 2006, theo giấy phép kinh doanh số 0103015053 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp và Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 43/UBCK – GPHĐKD ngày 28/12/2006 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp với số vốn điều lệ ban đầu là 25,000,000,000 VND.
- Ngày 03/03/2008, Công ty đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép sửa đổi số 109/UBCK – GP, tăng vốn điều lệ của Công ty từ 25,000,000,000 VND lên 100,000,000,000 VND.
- Ngày 10/03/2009, Công ty đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép sửa đổi số 201/UBCK – GP, tăng vốn điều lệ của Công ty từ 100,000,000,000 VND lên 135,000,000,000 VND.
- Theo Quyết định số 47/QĐ – UBCK ngày 06/02/2009, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty bán 1,715,000 cổ phần (tương ứng 12,7% vốn điều lệ) cho nhà đầu tư nước ngoài – Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Woori (thành lập tại Hàn Quốc).
- Theo Quyết định số 522/QĐ – UBCK ngày 19/08/2009, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty bán 4,900,000 cổ phần (tương ứng 36,3% vốn điều lệ) cho nhà đầu tư nước ngoài – Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Woori (thành lập tại Hàn Quốc).
- Ngày 30 tháng 11 năm 2009, Công ty Cổ phần chứng khoán Biển Việt được đổi tên thành Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV theo Quyết định số 283/UBCK – GP của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Các sự kiện khác

- Năm 2006, Công ty CP Chứng khoán Woori CBV(Woori CBV) tham gia Hiệp Hội Kinh doanh Chứng khoán Quốc Tế ISITC-IOA và là thành viên đầu tiên của Hiệp hội này tại Việt Nam.

- Năm 2007, Woori CBV cho ra đời Bộ chỉ số CBV – Index. Đây là Bộ chỉ số đầu tiên và lớn nhất về thị trường tài chính tại Việt Nam.



- Từ năm 2008, Công ty CP Chứng khoán Woori CBV đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO

9001:2000 (chứng nhận bởi tổ chức quốc tế Bureau Veritas –UKAS của Vương Quốc Anh).

- Tháng 5/2010, Woori CBV bắt đầu triển khai giao dịch chứng khoán trực tuyến trên hệ thống phần mềm mới – Mug Café. Đây là hệ thống giao dịch trực tuyến được nhập khẩu hoàn toàn từ Hàn Quốc; tích hợp hệ thống IT liên hoàn từ giao dịch mua bán, đôn bẫy tài chính, kiểm soát phí đến các hoạt động xử lý sau giao dịch và kế toán cuối cùng.

mug Premium Service Pack



- Tháng 12/2010, Công ty Cổ phần Chứng khoán Woori CBV giới thiệu dịch vụ mới, quản lý sổ cổ đông trực tuyến dành cho các tổ chức phát hành và cổ đông.
- Tháng 04/2011, Woori CBV tự hào là một trong ba công ty Chứng khoán được trao tặng danh hiệu Thương hiệu mạnh Việt Nam 2010.
- Tháng 03/2013, Woori CBV là công ty chứng khoán duy nhất được trao tặng giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam 2012.

Handwritten signature or initials in the bottom right corner.

Các hoạt động đầu tư và hỗ trợ tài chính của tập đoàn Woori tại Việt Nam

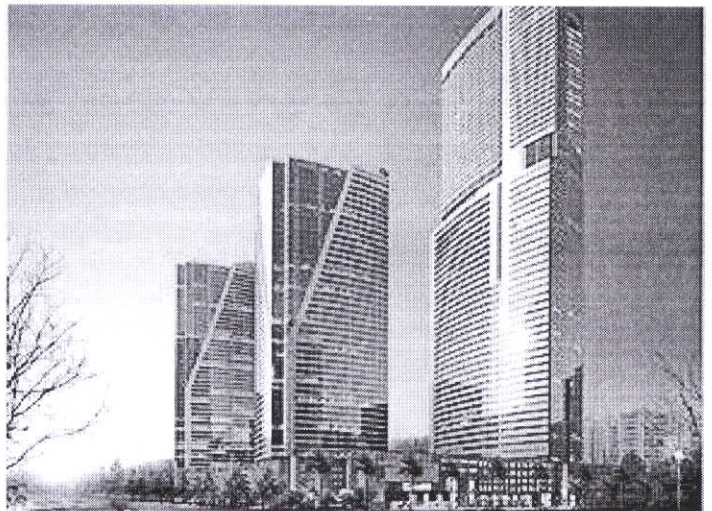
Tòa nhà thương mại Daeha

360 Kim Mã , Ba Đình, Hà Nội



KeangNam HaNoi Lanmark Tower

Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội



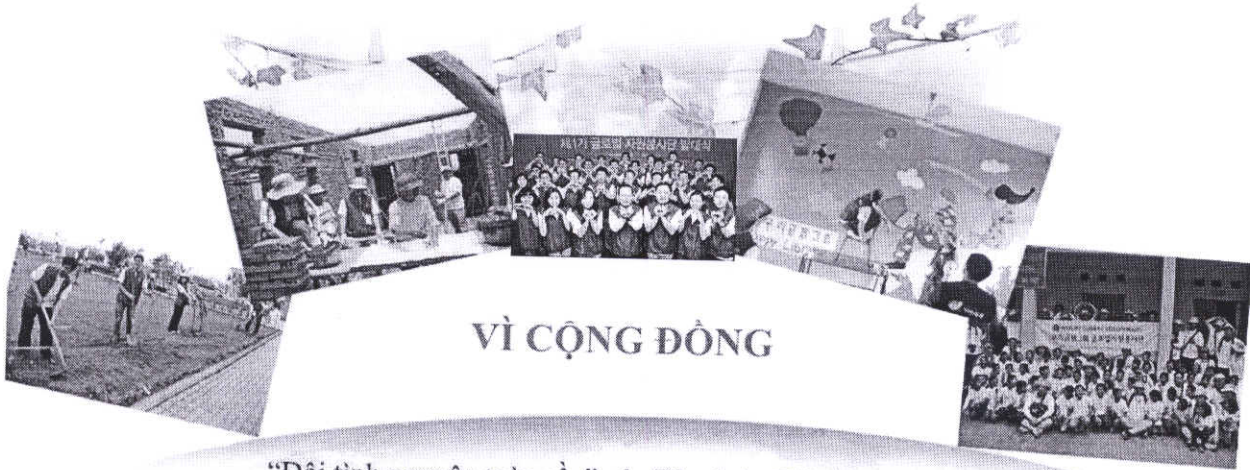
KumHo Asiana Plaza SaiGon

39 Lê Duẩn, P.Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM



gen

Định hướng phát triển



“Đội tình nguyện toàn cầu” của Tập đoàn Tài chính Woori cùng Công ty Chứng khoán Woori CBV và Woori Bank làm từ thiện tại tỉnh Vĩnh Phúc

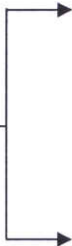
Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Ngắn hạn: nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm, tiếp tục củng cố và phát triển thương hiệu để tăng thị phần và doanh thu, tiến tới chiếm lĩnh vị trí dẫn đầu ngành chứng khoán.

Dài hạn: Mang đến cho khách hàng những dịch vụ tài chính chất lượng hàng đầu với phong cách chuyên nghiệp và tận tâm, liên tục cải tiến trên mọi phương diện để đưa công ty dẫn đầu thị trường với định hướng toàn cầu.



Chiến lược phát triển trung và dài hạn



Chiến lược phát triển của doanh nghiệp: WOORI CBV luôn trân trọng giá trị đích thực – tài sản quý giá nhất của công ty, đó là con người. Công ty luôn coi lợi ích của khách hàng là ưu tiên hàng đầu; liên tục cải tiến hoạt động trên nhiều phương diện.

Tầm nhìn của lãnh đạo: Đưa Woori CBV trở thành công ty chứng khoán lớn nhất Việt Nam, sánh vai với các tập đoàn tài chính hàng đầu trên thế giới.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

- Kết thúc năm tài chính, doanh thu công ty đạt 15,303,000,761. Trong đó, Doanh thu hoạt động tư vấn đạt 5,961,268,500 VND, chiếm tỷ trọng 38.96% doanh thu toàn Công ty.
- Tuy năm 2012 là một năm đầy khó khăn, thử thách đối với toàn nền kinh tế nói chung và công ty chứng khoán nói riêng, nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2012 vẫn đạt được là 21,745,344 VND

Những thay đổi chủ yếu trong năm

MUGCAFE: Công ty tiếp tục phát triển và nâng cấp phần mềm kinh doanh chứng khoán như: nâng cấp margin R lên margin SSC đáp ứng các tiêu chuẩn margin của UBCKNN đặt ra, nâng cấp hệ thống giao dịch tương thích và kết nối tốt với hệ thống của hai Sở Giao dịch và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, thực hiện tốt tất cả các yêu cầu về hệ thống của hai Sở Giao dịch khi đưa các lệnh mới và hệ thống chỉ số VN 30, HNX 30 vào áp dụng.

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán giao dịch âm ảm, khối lượng khớp lệnh liên tục giảm và duy trì ở mức thấp trong những tháng cuối năm 2012. Trong khi đó có tới hơn 100 công ty chứng khoán đang hoạt động nên sự cạnh tranh giữa các công ty để giành thị phần hết sức gay gắt đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của Khối MG-PTHT trong năm 2012. Dự đoán rủi ro kinh tế vĩ mô sẽ tác động tiêu cực đến thị trường, Công ty và Khối MG-PTHT đã đặt ra ưu tiên số một là quản trị rủi ro, giữ vững thị phần và doanh thu môi giới, không tăng doanh thu bằng mọi cách đặc biệt là hỗ trợ tài chính cao cho khách hàng vì rất nguy hiểm. Công ty thực hiện các biện pháp khác để tăng doanh thu và thị phần cụ thể như:



Công ty cũng tiến hành nâng cấp phần mềm kế toán đảm bảo kiểm soát nội bộ tốt, đáp ứng các tiêu chí về quản trị rủi ro, an toàn tài chính, các báo cáo định kỳ. Công ty đảm bảo phục vụ tốt nhất các hoạt động và yêu cầu của nhà đầu tư, đồng thời giảm thiểu các sai sót do con người.



- Củng cố, kiện toàn lại toàn bộ hệ thống chi nhánh, phòng giao dịch, hỗ trợ tối đa các điểm để phát triển khách hàng;
- Kết nối giao dịch không sàn với 2 Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM và Hà Nội;
- Tăng chất lượng dịch vụ khách hàng: chất lượng phân tích và tư vấn đầu tư, đầu tư công nghệ, phần mềm giao dịch mới thuận tiện hơn cho khách hàng và theo dõi của Công ty, đưa ra các sản phẩm trực tuyến, khuyến khích khách hàng thực hiện các giao dịch online...;
- Quảng bá hình ảnh công ty và các ưu đãi của Công ty cho khách hàng khi giao dịch tại Công ty;
- Hỗ trợ tài chính cho khách hàng ở mức hợp lý với các mã chứng khoán tốt và quản lý trên phần mềm giao dịch;
- Bổ sung hoàn thiện các quy trình của Khối MG-PTHT để hoạt động hiệu quả hơn.
- Xây dựng và hoàn thiện quy trình của các bộ phận nghiệp vụ giúp các bộ phận này hoạt động hiệu quả hơn.
- Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao dịch cho khách hàng.
- Tập trung cải tiến chất lượng dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Triển vọng và kế hoạch trong tương lai



Nghiệp vụ Ngân hàng đầu tư (IB): Trong năm 2012, do khó khăn của thị trường tài chính thế giới nói chung và thị trường chứng khoán Việt nam nói riêng nên doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp năm 2013 không tăng nhiều so với năm 2012. Nhu cầu niêm yết của các doanh nghiệp Việt nam giảm mạnh, khả năng phát hành của doanh nghiệp trong nước gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp đang tập trung tái cấu trúc nhằm nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường. Mảng tư vấn tái cấu trúc, M&A vẫn là mảng tiếp tục duy trì doanh thu cho hoạt động IB của công ty, cụ thể thực hiện tư vấn tái cấu trúc công ty Cổ phần quản trị và kinh doanh dữ liệu DMC (Basao), và tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đăng ký giao dịch cho Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long, Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Miền Trung... Đặc biệt năm 2012 Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV là công ty Chứng khoán duy nhất tiếp tục giành danh hiệu **“Thương hiệu mạnh Việt nam”** do Thời báo kinh tế Việt nam kết hợp với Đài truyền hình Việt nam tổ chức. Trong năm 2013, nghiệp vụ IB vẫn tiếp tục được chú trọng là một trong những mảng chiến lược cho hoạt động của công ty.

- Ưu tiên tuyển dụng, củng cố đội ngũ môi giới giàu kinh nghiệm, chuyên nghiệp, có nhiều mối quan hệ với khách hàng để trong thời gian ngắn tăng lượng khách hàng giao dịch.
- Tiếp tục hợp tác với các tổ chức tài chính và các công ty niêm yết để xây dựng các điểm giao dịch online.
- Phối hợp với các phòng liên quan tiếp tục hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ cho khách hàng, đặc biệt là các sản phẩm online và chất lượng dịch vụ của nhân viên các bộ phận với khách hàng.
- Duy trì tỷ lệ hỗ trợ tài chính cho khách hàng với chi phí vốn thấp nhất, thời gian và số lượng mã chứng khoán được hỗ trợ linh hoạt theo thị trường và theo hướng cởi mở hơn.
- Đưa Công ty vào top 30 công ty chứng khoán có thị phần giao dịch lớn nhất Việt Nam và đạt doanh thu hoạt động môi giới lên 10 tỷ.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Báo cáo tình hình tài chính

- Phân tích các hệ số phù hợp trong lĩnh vực kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Số liệu ngày 31/12/2012	Yêu cầu theo quy định
1	Tỷ lệ an toàn tài chính	249%	>150%
2	Giá trị tài sản cố định/Vốn điều lệ	24.03%	< 50%
3	Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	0.04 lần	< 6 lần
4	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	20.32 lần	> 1 lần

Các hệ số an toàn tài chính của Woori CBV cao hơn rất nhiều so với yêu cầu.

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản		
	-Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	24.65
	-Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	75.35
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	-Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	3.71
	-Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	96.29
3	Khả năng thanh toán		
	-Khả năng thanh toán nhanh	Lần	20.27
	-Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	16.83
4	Tỷ suất Lợi nhuận		
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0.015

Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2012

STT	Nội dung	Số đầu năm	Số cuối năm
I	Tài sản ngắn hạn		
1	Tiền	115,700,643,576	106,490,580,521
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư ngắn hạn khác	52,049,608,953	41,323,266,218
	- Chứng khoán tự doanh	41,304,748,055	46,911,618,161
	- Chứng khoán đầu tư ngắn hạn của người ủy thác đầu tư.	4,742,285,520	1,540,122,050
	- Đầu tư ngắn hạn	38,210,630,535	45,371,496,111
	- Dự phòng giảm giá chứng khoán và đầu tư ngắn hạn	(1,648,168,000)	
3	Các khoản phải thu	20,491,586,549	16,105,181,249
4	Vật liệu, công cụ tồn kho	249,515,141	249,515,141
5	Tài sản ngắn hạn khác	1,605,184,878	1,900,999,752
II	Tài sản dài hạn	26,828,692,918	34,835,485,526
1	Tài sản cố định	25,120,352,328	32,443,602,335
	- Tài sản cố định hữu hình	4,015,872,724	3,704,447,319
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Tài sản cố định vô hình	11,748,103,201	18,756,211,877
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư dài hạn khác	85,500,000	85,500,000
3	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		-
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	9,356,376,403	9,928,943,139
5	Tài sản dài hạn khác	1,622,840,590	2,306,383,191
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	142,529,336,494	141,326,066,047
IV	Nợ phải trả	6,466,675,729	5,241,659,938
1	Nợ ngắn hạn	6,466,675,729	5,241,659,938
	Trong đó – Phải trả cho NDT	1,748,473,941	826,877,247
2	Nợ dài hạn	-	-
VI	Nguồn vốn chủ sở hữu	136,062,660,765	136,084,406,109
1	Vốn góp ban đầu	25,000,000,000	25,000,000,000
2	Vốn bổ sung	110,000,000,000	110,000,000,000
3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	1,062,660,765	1,084,406,109
4	Vốn điều chỉnh		
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	142,529,336,494	141,326,066,047

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2012 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm trước	Năm nay
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán	17,670,049,270	15,303,000,761
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	17,670,049,270	15,303,000,761
4	Chi phí hoạt động kinh doanh	12,100,758,112	10,762,701,783
5	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	5,569,291,158	4,540,298,978
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,357,401,834	4,430,907,521
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	211,889,324	109,391,457
8	Thu nhập khác	146,668,741	42,127,426
9	Chi phí khác	298,616,995	122,525,091
10	Lợi nhuận khác	(151,948,254)	(80,397,665)
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	59,941,070	28,993,792
12	Lợi nhuận tính thuế	59,941,070	28,993,792
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	14,985,268	7,248,448
14	Lợi nhuận sau thuế	44,955,802	21,745,344
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (nếu có)		
16	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (nếu có)		

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Năm 2012, thị trường chứng khoán Việt Nam chìm trong khó khăn. Có quá nhiều con số để dẫn cho thực tế này, trong đó nổi bật là tình trạng nhiều công ty chứng khoán thua lỗ kéo dài, phá sản hoặc phải bán lại. Với Công ty Cổ phần Chứng khoán Woori CBV, không sở hữu những con số lợi nhuận hào nhoáng, song luôn thể hiện sự chắc chắn, ổn định trong bối cảnh đó.

Sáu năm có mặt trên thị trường, Woori CBV đã tích lũy được nhiều giá trị cần thiết để gây dựng một nền tảng hoạt động vững vàng. Thay vì chạy đua cạnh tranh để nhanh chóng tạo thị phần nhưng dễ đổi diện với rủi ro, Woori CBV chọn hướng cạnh tranh bằng chiều sâu

Từ số vốn điều lệ 25 tỷ đồng ngày đầu, đều đặn qua các năm, năng lực tài chính của Woori CBV đã được nâng cao với quy mô 135 tỷ đồng. Xuyên suốt quá trình hoạt động, chiến lược hoạt động của công ty được xác định rõ: tạo những bước đi khác biệt trong cung cấp sản phẩm, dịch vụ chuyên biệt trên thị trường. Hướng phát triển này có sự đồng hành của cổ đông chiến lược nước ngoài - Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Woori, tổ chức tài chính hàng đầu tại Hàn Quốc với nhiều kinh nghiệm trong phát triển công nghệ và lĩnh vực ngân hàng đầu tư.

Thay vì cạnh tranh quyết liệt về phí dịch vụ, cung cấp các đòn bẩy tài chính hấp dẫn để nắm thị phần nhưng nhiều rủi ro, Woori CBV từng bước thiết lập vị trí của mình bằng các sản phẩm chuyên sâu và riêng có. Ngay từ năm 2007, Woori CBV đã giới thiệu và cung cấp Bộ chỉ số Vietnam Securities Indexes (VSI), Vietnam Finance Indexes (VFI) trên thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới nhằm phục vụ nhu cầu của nhà đầu tư trong và ngoài nước. VSI là bộ chỉ số đầu tiên bao gồm tất cả các cổ phiếu niêm yết trên hai Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh và Hà Nội, là bộ chỉ số Việt Nam đầu tiên được Bloomberg tài trợ và giới thiệu tới các tổ chức tài chính toàn cầu. VFI là bộ chỉ số tài chính đa dạng nhất và lớn nhất Việt Nam hiện nay với hơn 450 loại chỉ số cổ phiếu, 50 loại chỉ số trái phiếu, 30 loại chỉ số quỹ và hơn 50 các loại chỉ số khác. Bộ chỉ số này đã đánh dấu một thể mạnh nổi bật của Woori CBV cho đến nay.

Năm 2012, Woori CBV tự hào là công ty chứng khoán duy nhất nhận giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam. Chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cấp, được khách hàng hài lòng. Các quy trình nghiệp vụ được cải tiến hoàn thiện hơn, giúp chất lượng dịch vụ ngày càng nâng cao và giúp Công ty kiểm soát được rủi ro, trong năm 2012 Woori CBV không phát sinh thêm khoản nợ xấu. Cơ sở hạ tầng, phần mềm và dịch vụ được nâng cấp liên tục: dịch vụ tại sàn, qua điện thoại, trực tuyến,..... Xây dựng được văn hóa doanh nghiệp hướng về khách hàng, đoàn kết và thực hiện nghiêm túc các quy định ngành.

Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Đối với mục “Hạn chế phạm vi kiểm toán”

Theo kiểm toán viên, số dư tài khoản “Phải trả về hoạt động giao dịch chứng khoán” là số tiền thực có của nhà đầu tư chứ không bao gồm số tiền nhà đầu tư có được từ việc Woori CBV thực hiện hỗ trợ tài chính cho nhà đầu tư. Đồng thời, tính đến 31/12/12, các nhà đầu tư được hỗ trợ tài chính đó không sử dụng số tiền đó để mua chứng khoán hoặc rút toàn bộ số tiền đó trên tài khoản giao dịch chứng khoán của họ. Từ đó dẫn tới sự chênh lệch số dư tiền tại ngân hàng của nhà đầu tư lớn hơn số dư phải trả về hoạt động giao dịch chứng khoán.

Do số lượng tài khoản các nhà đầu tư mở tại công ty tương đối lớn (trên 3000 tài khoản) nên việc gửi thư xác nhận cho toàn bộ các nhà đầu tư là khó có thể thực hiện được. Vì thế, kiểm toán viên không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá được khoản phải trả này nên kiểm toán viên không đưa ra ý kiến về khoản phải trả về hoạt động giao dịch chứng khoán nêu trên và ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục được trình bày trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Đối với mục “Khác biệt trong xử lý kế toán”

Như đã trình bày trong thuyết minh báo cáo tài chính năm 2012, Ban Giám đốc Công ty xác định mức trích lập dự phòng phải thu khó đòi phát sinh từ trước năm 2009 dựa trên việc đánh giá về mức độ tổn thất của các khoản nợ quá hạn thanh toán, nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự là 8%. Và Ban Giám đốc Công ty tin tưởng rằng Công ty sẽ thu hồi được các khoản công nợ này trong thời gian tới.

Đối với mục “Lưu ý”:

Công ty đang ghi nhận tài sản cố định vô hình và chi phí xây dựng cơ bản dở dang với tổng giá trị lần lượt là khoảng 20 tỷ đồng và 10 tỷ đồng chủ yếu là hệ thống phần mềm chỉ số, phần mềm giao dịch chứng khoán và phần mềm quản lý khách hàng. Việc mua sắm và đầu tư này nằm trong chiến lược phát triển của Công ty từ khi thành lập đến nay. Do thị trường chứng khoán Việt Nam thời gian qua gặp nhiều khó khăn, nên doanh thu trực tiếp thu được trong thời điểm hiện tại của Công ty từ các hệ thống chạy chỉ số nêu trên chưa tương xứng với số tiền đầu tư. Tuy nhiên với tầm nhìn dài hạn, sự đầu tư nghiêm túc trong hoạt động kinh doanh chứng khoán và kỳ vọng vào sự phục hồi và phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong thời gian tới Ban Giám đốc Công ty tin tưởng rằng Công ty sẽ thu được nhiều lợi ích hơn so với giá trị đầu tư ban đầu và doanh thu sẽ tăng mạnh trong những năm tiếp theo.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.



BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kiểm toán độc lập:

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Ý kiến kiểm toán độc lập:

“Chúng tôi đã kiểm toán Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Woori CBV. Các báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam”

Ban Giám Đốc Công ty có trách nhiệm lập các báo cáo tài chính, trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán”.

Cơ sở của ý kiến

“Ngoại trừ vấn đề hạn chế phạm vi kiểm toán dưới đây, chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi”.

Hạn chế phạm vi kiểm toán

Như trình bày tại Thuyết minh số 9 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, số dư tài khoản “Phải trả về hoạt động giao dịch chứng khoán” tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 thấp hơn số dư tài khoản tiền gửi của nhà đầu tư khoảng 10 tỷ đồng. Chúng tôi không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá được khoản phải trả này. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về khoản phải trả về hoạt động giao dịch chứng khoán nêu trên và ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục được trình bày trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Khác biệt trong xử lý kế toán

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 4 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty xác định mức trích lập dự phòng phải thu khó đòi phát sinh từ trước năm 2009 dựa trên việc đánh giá về mức độ tổn thất của các khoản nợ quá hạn thanh toán, nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự. Tại ngày lập báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty đánh giá mức độ tổn thất của các khoản phải thu khó đòi phát sinh từ trước năm 2009 là 8%. Nếu Công ty thực hiện trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 về việc: “Hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp” do Bộ Tài chính ban hành thì số dự phòng cần trích bổ sung cho những khoản phải thu khó đòi phát sinh từ trước năm 2009 là khoảng 4 tỷ đồng và lợi nhuận trong năm sẽ giảm đi một khoản tương ứng.

Ý kiến của kiểm toán viên: “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các điều chỉnh cần thiết do ảnh hưởng của hạn chế phạm vi kiểm toán và khác biệt trong xử lý kế toán, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam”.

Chúng tôi xin lưu ý đến vấn đề sau

Như trình bày tại Thuyết minh số 8 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đang ghi nhận tài sản cố định vô hình và chi phí xây dựng cơ bản dở dang với tổng giá trị lần lượt là khoảng 20 tỷ đồng và 10 tỷ đồng chủ yếu là hệ thống phần mềm chỉ số, phần mềm giao dịch chứng khoán và phần mềm quản lý khách hàng. Theo Ban Giám đốc Công ty, việc mua sắm và đầu tư này nằm trong chiến lược phát triển của Công ty từ khi thành lập đến nay. Doanh thu trực tiếp trong thời điểm hiện tại của Công ty từ các hệ thống chạy chỉ số nêu trên tuy còn thấp nhưng Ban Giám đốc Công ty đánh giá và kỳ vọng Công ty sẽ thu được nhiều lợi ích hơn so với giá trị đầu tư ban đầu và doanh thu sẽ tăng mạnh khi nền kinh tế Việt Nam hồi phục. Do đó, Ban Giám đốc đánh giá và tin tưởng rằng các tài sản cố định vô hình này sẽ thu được lợi ích kinh tế trong tương lai một cách tương ứng và hiệu quả so với khoản tiền đã thực hiện đầu tư mua sắm.

BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Theo đó, Ban Giám đốc Công ty tin tưởng rằng việc ghi nhận tài sản cố định vô hình, chi phí khấu hao và chi phí xây dựng cơ bản dở dang như hiện tại là phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam. Theo ý kiến chúng tôi, việc ghi nhận tài sản vô hình và chi phí xây dựng dở dang về các phần mềm nói trên phụ thuộc vào việc thu được lợi ích kinh tế thực tế diễn ra trong tương lai của các phần mềm này để có thể thu hồi vốn đầu tư ban đầu đúng như đánh giá của Ban Giám đốc Công ty.

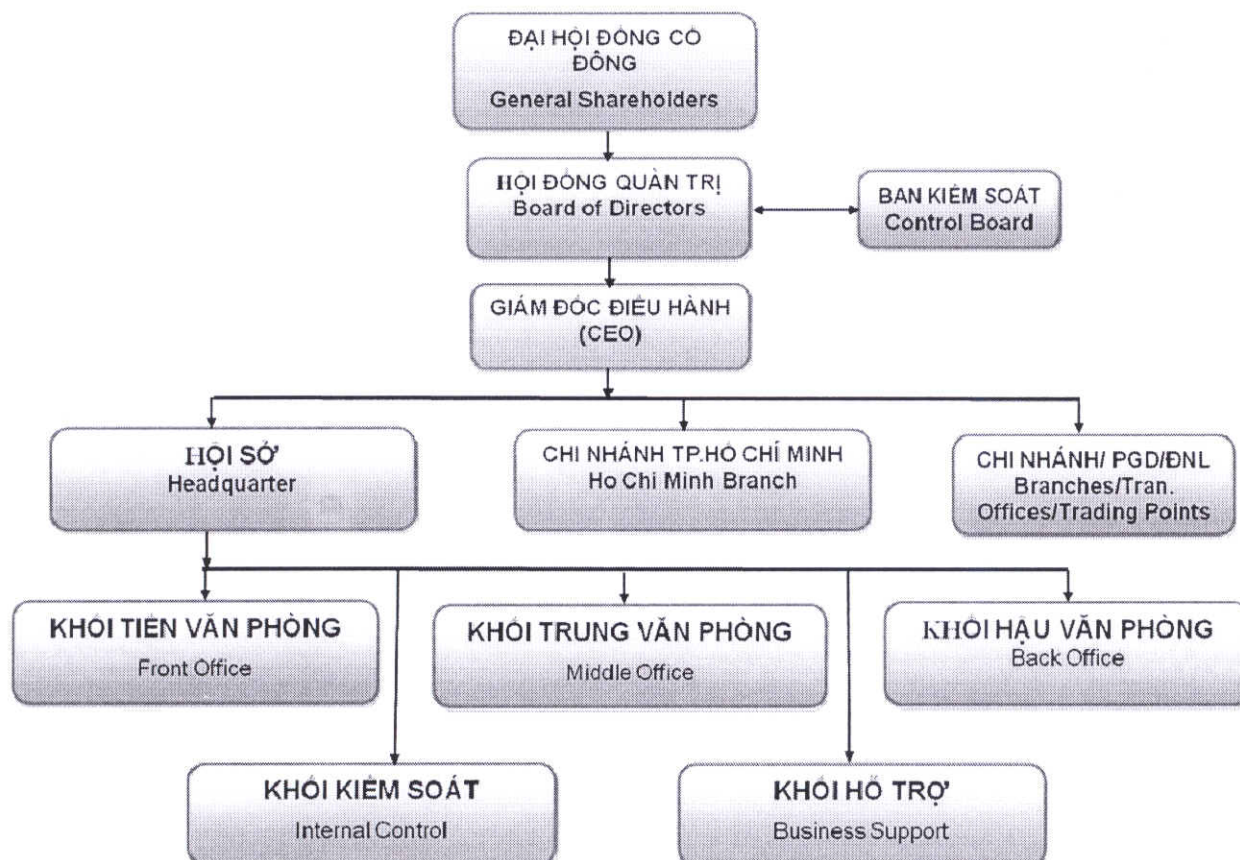
Kiểm toán nội bộ

Ý kiến kiểm toán nội bộ: Woori CBV tuân thủ các quy định về nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán, thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật. Woori CBV đã thực hiện phù hợp với Luật kế toán số 03/2003/QH1117/06/2003 và các chuẩn mực kế toán của Việt Nam, phù hợp với quyết định 15/2006/QĐ – BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 20/03/2006 về chế độ kế toán và Thông tư 162/TT – BTC ban hành ngày 20/10/2010 của Bộ Tài Chính có hiệu lực ngày 01/01/2011. Thông tư này hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số tài khoản, chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính áp dụng đối với các Công ty chứng khoán quy định tại Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008 hướng dẫn chế độ kế toán đối với Công ty chứng khoán.

CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Cơ cấu tổ chức của Công ty



- **Đại hội cổ đông:** Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của WCBV quyết định những vấn đề được luật pháp và điều lệ WCBV quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của WCBV và ngân sách cho năm tiếp theo. Đại hội cổ đông sẽ bầu ra hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát của WCBV.
- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh WCBV quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của WCBV trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, điều lệ, các quy chế nội bộ của WCBV và nghị quyết ĐH ĐCD quy định.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- **Ban kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động điều hành kinh doanh, báo cáo tài chính của WCBV. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và BTGD.
- **Ban Tổng giám đốc:** Công ty cổ phần chứng khoán Woori CBV được điều hành bởi Ban Tổng giám đốc gồm 01 Tổng Giám Đốc và 01 Phó Tổng Giám Đốc. Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm điều hành các công việc hàng ngày của WCBV và chịu trách nhiệm trước HĐQT về các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng giám đốc là người trợ giúp cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các nhiệm vụ được phân công và chủ động giải quyết các công việc được Tổng giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của WCBV.
- Hiện tại công ty được chia thành 05 Khối, 01 Ban, 01 Hội sở chính tại Hà Nội và 01 chi nhánh tại TP.HCM

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

STT	Họ và Tên	CMND	Địa chỉ
1	Kim Chang Bae	580330-1074111	23-4 Yeouido, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea
2	Võ Thị Hồng Vân	010071201	59 Đỗ Quang, P.Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
3	Vũ Đức Nghĩa	012037628	59 Đỗ Quang, P.Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
4	Lee Yun Ki	M06595567	23-4 Yeouido, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea
5	Kim Jong Kwan	IC0959597	23-4 Yeouido, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Ông Kim Chang Bae - Chủ tịch HĐQT: Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính, ngân hàng và chứng khoán, Ông đã từng làm việc cho ngân hàng toàn cầu Citibank, và là Giám đốc điều hành kiêm Thành viên Hội Đồng Quản Trị của nhiều Công ty chứng khoán hàng đầu tại Hàn Quốc. Ông hiện là Giám đốc điều hành Khối Phát triển kinh doanh của Công ty Chứng khoán & Đầu tư Woori.

Ông Vũ Đức Nghĩa – Tổng Giám Đốc: Cùng với sự hỗ trợ của các thành viên Hội đồng Chỉ số Việt Nam, ông là người sáng lập và đầu tiên xây dựng hệ thống chỉ số Vietnam Securities Indexes, Vietnam Bond Indexes, Vietnam Investor Confidence Indexes và nhiều chỉ số khác. Được đào tạo tại Trường Quản trị Kinh doanh Harvard và Trường Quản lý Hành chính công Harvard Kennedy - thuộc Đại học Harvard - Mỹ, ông cũng là tác giả của cuốn sách "Chỉ số & Đầu tư chứng khoán" cùng với GS.TS Nguyễn Văn Nam và PGS.TS Tô Ngọc Hưng. Là cổ đông sáng lập, ông Vũ Đức Nghĩa hiện là Tổng Giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng Quản trị của Woori CBV.

Ông Lee Yun Ki – Thành viên HĐQT: Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư thị trường tài chính và chứng khoán, ông đã và đang phụ trách nhiều vị trí quan trọng tại Công ty Chứng khoán & Đầu tư Woori, với các vị trí như Quản lý phòng kinh doanh cổ phiếu hải ngoại, tổng quản lý phòng Chiến lược kinh doanh toàn cầu, tổng quản lý Công ty Chứng khoán & Đầu tư Woori... Ông hiện là một đại diện của Công ty Chứng khoán & Đầu tư Woori tại Woori CBV.

Ông Kim Jong Kwan – Thành viên HĐQT: Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành chứng khoán, Ông đã từng làm phụ trách nhiều vị trí quan trọng tại công ty chứng khoán LG và sau này là công ty chứng khoán & đầu tư Woori, với các vị trí Trưởng đại diện của Woori tại Zurich, Giám đốc ban tài chính quốc tế của chứng khoán & đầu tư Woori, Trưởng đại diện của Woori tại Indonesia, và Giám đốc công ty chứng khoán Woori tại Indonesia. Ông hiện là một đại diện của Công ty Chứng khoán & Đầu tư Woori tại Woori CBV.

Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc

Ngày 23/04/2012, bổ nhiệm Ông Lee Yun Ki là thành viên Hội đồng quản trị thay thế Ông Lim Song Hak.

Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Tính đến ngày 31/12/2012, Số lượng cán bộ nhân viên toàn Công ty là 45 người.
- Chính sách đối với người lao động tại Công ty được thực hiện đúng theo quy định pháp luật hiện hành, phúc lợi và chế độ đãi ngộ tốt, luôn quan tâm chăm sóc động viên cán bộ nhân viên khi đau ốm và trong một số trường hợp đặc biệt.

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị/ Chủ tịch và Ban kiểm soát

Cơ cấu HĐQT và Ban kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu HĐQT**

Ông Kim Chang Bae
Chủ tịch HĐQT

Ông Kim Jong Kwan
Thành viên HĐQT

Ông Lee Yun Ki
Thành viên HĐQT

Bà Võ Thị Hồng Vân
Phó Chủ tịch HĐQT

Ông Vũ Đức Nghĩa
Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Thiện Toàn
Thành viên HĐQT

- Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát**

Ông Lâm Đức Trường
Trưởng ban

Ông Lee Yun Hak
Thành viên

Bà Tạ Thị Ngọc Mỹ
Thành viên

Ông Shim Young Yook
Thành viên

Hoạt động của HĐQT

- Tất cả các thành viên HĐQT đều tích cực tham gia xem xét tái cấu trúc bộ máy Công ty, điều chỉnh chiến lược kinh doanh; nghiên cứu, chất vấn, góp ý, bổ sung và thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012, dự thảo kế hoạch kinh doanh năm 2013 do Ban Giám đốc đệ trình; xem xét và đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông; thực hiện chế độ công bố thông tin theo quy định
- Hàng quý, trên cơ sở Báo cáo tài chính Công ty, HĐQT và Ban Kiểm soát đã kiểm tra và chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo đúng kế hoạch và đúng theo quy định của Pháp luật.

Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát tại Woori CBV đã theo dõi trực tiếp sát sao hoạt động của Công ty thông qua các buổi làm việc trực tiếp tại Công ty và họp cũng HĐQT Công ty định kỳ hàng Quý
- Ban kiểm soát đã theo dõi và xem xét trực tiếp mọi số liệu báo cáo của Công ty nên nắm vững tình hình và hiểu rõ các hoạt động thực tế của Công ty.
- Từ thực tế trên, Ban kiểm soát yên tâm với chế độ quản lý hiện nay tại Công ty, tuân thủ các yêu cầu pháp luật, quy trình nghiệp vụ và minh bạch.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ vốn góp của thành viên HĐQT

STT	Cổ đông	Số vốn góp (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn góp
1	Công ty TNHH chứng khoán và Đầu tư Woori	66,150	49%
2	Võ Thị Hồng Vân	7,000	5.19%
3	Vũ Đức Nghĩa	8,500	6.30%
4	Nguyễn Thiện Toàn	2,264	1.68%

Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ vốn góp của các cổ đông

STT	Cổ đông	Số vốn góp (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn góp
1	Công ty TNHH chứng khoán và Đầu tư Woori	66,150	49%
2	Võ Thị Hồng Vân	7,000	5.19%
3	Vũ Đức Nghĩa	8,500	6.30%
4	Các cá nhân khác	53,350	39.51%

Các dữ liệu thống kê về Cổ đông/ thành viên góp vốn

Cổ đông/ thành viên góp vốn trong nước

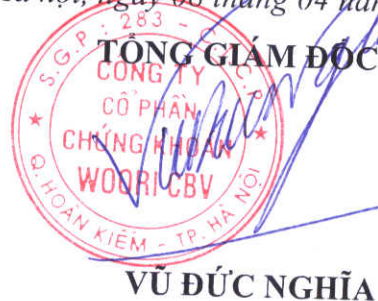
- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn/ thành viên góp vốn trong nước

STT	Cổ Đông	Tỷ lệ vốn góp	Số vốn góp (VND)
1	Tổ chức	0%	0
2	Cá nhân	51%	68,850,000,000

Cổ đông/ thành viên góp vốn nước ngoài

STT	Cổ Đông	Tỷ lệ vốn góp	Số vốn góp (VND)
1	Công ty TNHH Đầu tư và Chứng khoán Woori	49%	66,150,000,000

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2013



TỔNG GIÁM ĐỐC
VŨ ĐỨC NGHĨA



WOORI CBV
CHỨNG KHOÁN

Woori CBV— 14 Trần Bình Trọng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84.3941.3369 Fax: +84.3941.0248

www.wooricbv.com